

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai Quyết toán thu - chi ngân sách xã Tân Thái năm 2023

Hôm nay, hồi 8 giờ ngày 18 tháng 07 năm 2024, tại UBND xã Tân Thái
Thành phần gồm có:

- | | |
|----------------------------|------------------------------|
| 1. Ông: Phạm Thanh Tùng | - Chức vụ: Bí thư Đảng ủy xã |
| 2. Ông: Nguyễn Hải Hà | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Lệ Quyên | - Chức vụ: Kế toán NS xã |
| 4. Bà: Nguyễn Thị Lệ Diễm | - Chức vụ: Cán bộ văn phòng |

Có sự chứng kiến của:

- | | |
|------------------------|--|
| 1. Ông: Hoàng Anh Ngọc | - Phó CT HĐND- Chủ tịch công đoàn |
| 2. Bà : Lê Thị Thúy | - Chức vụ: P. Bí thư Đảng ủy- CT HĐND xã |

***/ Nội dung:** Lập biên bản niêm yết công khai Quyết toán thu - chi ngân sách xã Tân Thái năm 2023 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Biểu công khai số liệu Quyết toán thu - chi ngân sách xã Tân Thái năm 2023 của UBND xã Tân Thái.

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 18/7/2024 đến hết ngày 18/8/2024.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Tân Thái, niêm yết tại nhà văn hóa 09 xóm, công khai trên hệ thống loa truyền thanh, trên trang thông tin điện tử của xã.

Biên bản lập xong hồi 09 giờ 00 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

**TM. UBND XÃ TÂN THÁI
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Lệ Diễm

Nguyễn Hải Hà

Số: 56 /TB-UBND

Tân Thái, ngày 18 tháng 07 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách
năm 2023 của UBND xã Tân Thái

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN THÁI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ nghị quyết số: 77 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 06 năm 2024 của HĐND xã Tân Thái về việc phê chuẩn quyết toán Ngân sách xã năm 2023;

QUYẾT ĐỊNH:

Ủy ban nhân dân xã Tân Thái thông báo công khai số liệu quyết toán ngân sách xã năm 2023 với các nội dung như sau:

- Nội dung công khai: công khai số liệu quyết toán ngân sách xã năm 2023.
- Hình thức công khai: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Tân Thái, niêm yết tại nhà văn hóa các xóm, công khai trên hệ thống loa truyền thanh, trên trang thông tin điện tử của xã./.
- Đề nghị các bộ văn hóa thông tin đăng tin trên cổng thông tin điện tử của UBND xã Tân Thái.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Hải Hà

Số: 90 /QĐ-UBND

Tân Thái, ngày 18 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách
năm 2023 của UBND xã Tân Thái

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN THÁI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ nghị quyết số: 77 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 06 năm 2024 của HĐND xã Tân Thái về việc phê chuẩn quyết toán Ngân sách xã năm 2023;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân năm 2023 của UBND xã Tân Thái (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Tân Thái, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT, ...

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Hải Hà

BÁO CÁO
Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện quyết
toán ngân sách xã Tân Thái năm 2023

- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;
- UBND xã Tân Thái thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách năm 2023 theo các nội dung sau:

I. THU NGÂN SÁCH

- Tổng thu NSNN trên địa bàn xã Tân Thái năm 2023: 13.025 triệu đồng, đạt 235,59% dự toán năm. Ngân sách xã được hưởng 13.025 triệu đồng.

(Chi tiết theo biểu mẫu đính kèm)

1. Thu cân đối trên địa bàn:

* Các khoản thu đạt so với tiền độ dự toán:

- Thu thuế GTGT: 184 triệu đồng, đạt 127,5% dự toán năm.
- Thu phí và lệ phí: 26 triệu đồng, đạt 163,08% dự toán năm,
- Thu khác ngân sách: 55 triệu đồng, đạt 101,39% dự toán năm.
- Thu lệ phí trước bạ nhà đất: 582 triệu đồng, đạt 831,52% dự toán năm.

Nguyên nhân chủ yếu tăng thu do các khoản thu lệ phí trước bạ, thu thuế GTGT thực hiện vượt kế hoạch do biến động mạnh từ thị trường BĐS.

2. Thu quản lý qua ngân sách (thu đóng góp tự nguyện của các tổ chức cá nhân): 0 triệu đồng

3. Thu chuyển nguồn: 879 triệu đồng

4. Thu kết dư ngân sách: 77 triệu đồng

5. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 11.193 triệu đồng

II. CHI NGÂN SÁCH

Tổng chi ngân sách thị trấn năm 2023: 12.712 triệu đồng đạt 229,9% dự toán năm.

(Chi tiết theo biểu mẫu đính kèm)

Trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển: 6.214 triệu đồng. Chi đầu tư tăng so với dự toán đầu năm là do chi từ kinh phí phát sinh trong năm.

2. Chi thường xuyên: 6.489 triệu đồng, đạt 117,5% dự toán đầu năm.

Trong đó:

- Chi công tác DQTV – ANTT: 867 triệu đồng, đạt 116,9% dự toán đầu năm.
- Chi sự nghiệp y tế: 133 triệu đồng, đạt 276,12% dự toán đầu năm.
- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 112 triệu đồng, đạt 358,6% dự toán đầu năm.
- Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 17 triệu đồng, đạt 65,7% dự toán đầu năm.
- Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể: 4.415 triệu đồng, đạt 115,68% dự toán đầu năm.
- Chi sự nghiệp xã hội: 67 triệu đồng, bằng 84,7% dự toán đầu năm.
- Thu ngân sách xã Tân Thái năm 2023 có nhiều cố gắng. Công tác thu ngân sách được UBND xã tập trung chỉ đạo nhiều giải pháp quyết liệt đối với các khoản thu khó khăn, vướng mắc, rà soát, đánh giá các khoản thu nhằm thu đúng, thu đủ kịp thời các sắc thuế. Thu ngân sách năm 2023 đã hoàn thành trên 100% dự toán năm, các khoản thu được hưởng theo tỷ lệ điều tiết đạt 235,59% dự toán.
- Công tác chi ngân sách xã Tân Thái năm 2023 đã thực sự quản lý, điều hành kế hoạch chi theo dự toán và kế hoạch đ-ợc duyệt, các ban ngành đã chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng ngân sách của ngành mình trên tinh thần tiết kiệm chi. Đáp ứng đ-ợc nhu cầu chi th-ờng xuyên cũng nh- òt xuất của bộ máy nhà n-ớc, phục vụ cho việc phát triển KT - XH ở địa ph-ơng. Hàng tháng -u tiên chi trả l-ơng, phụ cấp cho cán bộ, Kịp thời thanh toán khối lượng tạm ứng và công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

Nơi nhận:

- Đảng ủy thị trấn
- HĐND thị trấn
- Đ/c Chủ tịch UBND thị trấn
- Đ/c phó CTUBND thị trấn
- Đại biểu HDND thị trấn
- Lưu: VP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hải Hà

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
TỔNG SỐ THU	13.025.273.022	TỔNG SỐ CHI	12.712.564.685
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	81.857.000	I. Chi đầu tư phát triển	6.214.536.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	793.467.867	II. Chi thường xuyên	5.847.694.817
III. Thu bổ sung	11.193.154.800	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	586.033.868
- Bổ sung cân đối	4.651.022.000		
- Bổ sung có mục tiêu	6.542.132.800		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	77.181.262	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	64.300.000
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	879.612.093		
Kết dư ngân sách	312.708.337		

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
Tổng số thu ngân sách xã	5.859.730.000	5.859.730.000	15.418.907.375	13.025.273.022	263,13	235,59
A. Thu ngân sách xã đã qua Kho bạc	5.859.730.000	5.859.730.000	15.418.907.375	13.025.273.022	115,29	235,59
I. Các khoản thu 100%	82.000.000	82.000.000	101.657.000	101.657.000	125,5	125,5
1. Phí, lệ phí	16.000.000	16.000.000	26.093.000	26.093.000	163,08	163,08
1. Lệ phí chợ						
1. Lệ phí chứng thư						
1. Lệ phí hộ tịch						
1. Phí môn bài	11.000.000	11.000.000	19.800.000	19.800.000	180	180
1. Các khoản thu khác						
2. Thu từ quỹ đất công ích và đất công						
3. Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4. Đóng góp của nhân dân theo quy định						
5. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước						
7. Thu khác	55.000.000	55.000.000	55.764.000	55.764.000	101,39	101,39
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	546.000.000	215.000.000	3.167.302.220	773.667.867	580,09	359,8
1. Thuế thu nhập cá nhân	331.000.000		2.385.930.005		720,82	0
1.1. Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng BĐS	260.000.000		2.282.971.712		878,07	
1.2. Thuế thu nhập cá nhân từ sản xuất kinh doanh	71.000.000		102.958.293		145,01	
2. Thuế nhà đất						
4. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thu từ hộ gia đình			6.699.391	6.699.391		
5. Lệ phí trước bạ nhà, đất	70.000.000	70.000.000	582.063.776	582.063.776	831,52	831,52
6. Các khoản thu phân chia khác do tính quy định	145.000.000	145.000.000	192.609.048	184.904.700	132,83	127,52
III. Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						

IV. Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang (nếu có)	580.708.000	580.708.000	879.612.093	879.612.093	151,47	151,47
V. Thu kết dư ngân sách năm trước			77.181.262	77.181.262		
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.651.022.000	4.651.022.000	11.193.154.800	11.193.154.800	240,66	240,66
Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	4.651.022.000	4.651.022.000	4.651.022.000	4.651.022.000	100	100
Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên			6.542.132.800	6.542.132.800		

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH QT/DT (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	5.528.730.000	0	6.001.888.000	12.712.564.685	6.214.536.000	6.498.028.685	229,94		117,53
	Trong đó									
1	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	741.947.000		741.947.000	867.510.908		867.510.908	116,92		116,92
1.1	Chi dân quân tự vệ	424.135.000		424.135.000	506.860.064		506.860.064	119,50		119,50
1.2	Chi trật tự an toàn xã hội	317.812.000		317.812.000	360.650.844		360.650.844	113,48		113,48
2	Chi giáo dục									
3	Chi y tế	48.276.000		48.276.000	133.298.000		133.298.000	276,12		276,12
4	Chi văn hóa, thông tin	31.500.000		31.500.000	112.964.000		112.964.000	358,62		358,62
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục thể thao	22.500.000		22.500.000	14.792.400		14.792.400	65,74		65,74
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	31.500.000		31.500.000	226.200.000		226.200.000	718,1		718,1
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.816.619.000		3.816.619.000	4.415.244.509	6.214.536.000	4.415.244.509	278,51		115,68
10	Chi cho công tác xã hội	79.209.000		79.209.000	67.300.000		67.300.000	109,44		109,44
11	Chi khác	20.000.000		20.000.000	10.385.000		10.385.000	51,93		51,93
12	Dự phòng	90.000.000		90.000.000						

13.	Tiết kiệm chi 10% chi TX	66.471.000		66.471.000						
14	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau	580.708.000		580.708.000	586.033.868		586.033.868	468,46		
	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau				64.300.000		64.300.000	468,46		

QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán năm 2023			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
							Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ		7.461.077.697		1.705.700.000	6.214.536.000	6.214.536.000	6.214.536.000	
1. Công trình chuyển tiếp		5.161.077.697		1.705.700.000	2.803.700.000	2.803.700.000	2.803.700.000	
Nâng cấp, sửa chữa nhà làm việc 2 tầng trụ sở UBND xã Tân Thái	06/2022-10/2022	1.210.783.253		900.000.000	217.000.000	217.000.000	217.000.000	
Mở rộng khuôn viên và xây dựng nhà văn hóa xóm Yên Thái xã Tân Thái	11/2022-02/2023	698.199.944		530.000.000	52.000.000	52.000.000	52.000.000	
Điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu tái định cư xã Tân Thái huyện Đại Từ	01/2022-12/2023	278.077.956		85.000.000	100.000.000	100.000.000	100.000.000	
Quy hoạch chi tiết nghĩa trang Gốc Mít xã Tân Thái huyện Đại Từ	01/2022-12/2023	435.229.923		150.700.000	177.000.000	177.000.000	177.000.000	
Xây dựng, mở rộng sân tập trường TH&THCS Tân Thái	12/2022-05/2023	2.538.786.621		40.000.000	2.257.700.000	2.257.700.000	2.257.700.000	
2.Công trình khởi công mới		2.300.000.000			3.410.836.000	3.410.836.000	3.410.836.000	
Cải tạo, suar chữa nhà văn hóa xã Tân Thái	11/2023-02/2024	2.300.000.000			2.070.000.000	2.070.000.000	2.070.000.000	
Nhà văn hóa xóm Tân Lập xã Tân Thái	09/2023-12/2023				140.000.000	140.000.000	140.000.000	
Điều chỉnh quy hoạch chung xã Tân Thái huyện Đại Từ tỉnh Thái Nguyên					218.000.000	218.000.000	218.000.000	
Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư nông thôn mới số xã Tân Thái, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên					697.829.000	697.829.000	697.829.000	
Quy hoạch chi tiết Khu tổ hợp công viên văn hóa thể thao dịch vụ và Khu dân cư Nam Tân Thái xã Tân Thái huyện Đại Từ tỉnh Thái Nguyên					100.000.000	100.000.000	100.000.000	
Đường giao thông nông thôn xã Tân Thái năm 2023 (gói 1). Hạng mục: Đường bê tông xi măng xóm Thái Sơn, Tân Lập, Đồng Đăng, Suối Cái, Yên Thái					70.696.080	70.696.080	70.696.080	

Đường giao thông nông thôn xã Tân Thái. Xóm Tân Lập-Tuyến từ nhà ông Trường Vượng đến nhà ông Nghị; Xóm Suối Cái-Tuyến từ đường bê tông xóm vào khu nhà ông Trúc

114.310.920

114.310.920

114.310.920

THỰC HIỆN THU CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2023
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊ NH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ				205.420.000	195.879.300	
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách				71.748.000	71.748.000	
Ứng hộ tuần cao điểm Tết vì người nghèo				66.610.000	66.610.000	
Thù lao rà soát bảo hiểm y tế				5.138.000	5.138.000	
2. Các hoạt động sự nghiệp						
Quỹ công chuyên dùng				133.672.000	124.131.300	
Quỹ vì người nghèo				51.075.000	50.200.000	
Quỹ bảo trợ trẻ em				21.030.000	22.327.000	
Quỹ đền ơn đáp nghĩa				20.942.000	10.292.300	
Quỹ người cao tuổi				10.905.000	10.660.000	
Quỹ khuyến học				10.893.000	10.340.000	
Quỹ nhân đạo				10.915.000	12.400.000	
Quỹ phòng chống thiên tai				7.912000	7.912.000	0

